

Số: 09/2023/QĐST- KDTM

Từ Sơn, ngày 27 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 10/2022/TLST- KDTM ngày 11 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng PT;

Địa chỉ: Số 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình H- Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Từ Sơn (BIDV Từ Sơn). Theo giấy ủy quyền số 936/QĐ-PC ngày 25/10/2021 của Chủ tịch HĐQT BIDV.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Lê Xuân H- Phó phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Từ Sơn;

- *Bị đơn*: Công ty cổ phần Kinh doanh tổng hợp HPT; Địa chỉ: Số 14, ngõ 53, đường N, phường ĐG, quận L, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị M; Chức vụ: Giám đốc làm đại diện;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 97, tổ 18, phường HVT, quận HM, thành phố Hà Nội;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ trả nợ:* Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp HPt (viết tắt là Công ty HP) phải trả cho Ngân hàng PT(viết tắt là B) tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến hết ngày 12/01/2023 là: **5.321.924.658 đồng** trong đó: tiền nợ gốc là: 4.850.000.000đ và lãi là: 471.924.658 đồng và phải tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 13/01/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận trong các Hợp đồng cấp tín dụng số: 04/2022/12833574/HĐTD ngày 05/01/2022; HĐ tín dụng số: 1053/2021/2833574/HĐTD ngày 06/12/2021; HĐ tín dụng số 12/2022/12833574/HĐTD ngày 06/01/2022 cho đến khi thực hiện hết nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng BIDV.

Nếu Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Hồng Phát không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng B có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2020/12770703/HĐBĐ ngày 14/02/2020, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 238, tờ bản đồ số 24, diện tích 340,0m² tại thôn Ô Cách, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã được cấp GCN QSDĐ quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CD 057100, số vào sổ cấp GCN: CH000662 do Ủy ban nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 19/4/2016 cho hộ ông Trương Văn H. Ngày 23/10/2019 đã được Văn phòng đăng ký đất đai huyện Yên Phong xác nhận biến động Chuyển nhượng cho ông Nguyễn Thành Nam theo hồ sơ số : 000456.CN.456

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng BIDV thì Ngân hàng B có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu của công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Hồng Phát để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

- *Về án phí:* Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Hồng Phát phải chịu 56.660.962 đồng (Năm mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng PT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 56.600.000 đồng (Năm mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2021/0003848 ngày 09/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam tự nguyện chịu chi phí là 5.000.000 đồng. Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam đã nộp đủ chi phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Từ Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Phương